

GIÁO DỤC HỌC NGƯỜI LỚN – CHUYÊN NGÀNH KHOA HỌC GIÁO DỤC MỚI

ThS. THÁI XUÂN ĐÀO - ThS. NGUYỄN THỊ MAI HÀ

Trung tâm Nghiên cứu Giáo dục Không chính quy

Học của người lớn và giáo dục người lớn là một hiện tượng xã hội đặc biệt, đã có từ rất sớm cùng với sự xuất hiện của xã hội loài người. Học của người lớn là để làm ăn kiếm sống, học để tồn tại. Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân, các nghiên cứu về việc học của người lớn còn ít hơn và chậm hơn so với các nghiên cứu về việc học của trẻ em và vì vậy khoa học về giáo dục người lớn cũng chậm được phát triển hơn.

Bài viết này trình bày lịch sử ra đời của Giáo dục học người lớn (Andragogy) với tư cách là một khoa học, một chuyên ngành của khoa học giáo dục, mà đối tượng nghiên cứu là việc giáo dục và học tập của người lớn trong tất cả các hình thức biểu hiện.

Những định kiến cản trở sự phát triển của chuyên ngành Giáo dục học người lớn

Một trong những nguyên nhân chủ yếu cản trở nghiên cứu việc học tập của người lớn là do những định kiến, quan niệm sai lầm về khả năng học tập của người lớn. Trước những năm 20 của thế kỉ XX, mọi người đều có quan niệm rằng việc học chỉ dành cho trẻ em, rằng người lớn không còn khả năng học tập nữa. Vào thời kì đó còn nhiều quan niệm sai lầm về khả năng học tập của người lớn như “Bạn không thể thay đổi được bản chất con người”; “Bạn không thể dạy con chó già làm trò mới được”; quan niệm về “Lỗ hỏng trong đầu” về việc học tập; và quan niệm “Tuổi trí tuệ của người bình thường là 12 tuổi” v.v... quan niệm “Bạn không thể dạy con chó già làm trò mới được” cho rằng người lớn không thể học được cũng giống như ta không thể dạy một con chó già làm trò mới được. Quan niệm về “Lỗ hỏng trong đầu” trong học tập cho rằng đầu óc trẻ em còn nhiều lỗ hỏng do chưa bị nhồi nhét tạp chất qua năm tháng như người lớn và vì vậy còn có sức chứa một cái gì đó nữa, còn người lớn thì không thể học thêm được vì óc của họ đã chứa quá nhiều thứ. Không ít người lại đánh giá thấp khả năng trí tuệ của người lớn, rằng trí tuệ chỉ phát triển ở thời kì trẻ em, rằng “Tuổi trí tuệ của người lớn bình thường chỉ bằng đứa trẻ 12 tuổi” v.v... Vì vậy các nghiên cứu trước đây chủ yếu tập trung vào giáo dục trẻ em và giáo dục chính qui, giáo dục trong nhà trường.

E.L Thorndike - Người làm thay đổi nhận thức về khả năng học tập của người lớn

Chỉ từ cuối những năm 20 của thế kỉ XX, sự ra đời cuốn sách “*Việc học của người lớn*” năm 1928 của E.L Thorndike đã làm xoay chuyển nhận thức về khả năng học tập của người lớn. Thorndike đã tổng quan tình hình nghiên cứu trước đó và đã kết luận rằng “*Chưa bao giờ có một công trình nghiên cứu có hệ thống và sâu rộng nhằm tìm hiểu xem trẻ em có khả năng học tập hơn người lớn từ 20 đến 40 tuổi hay không? và có ưu thế hơn về mặt nào... Vấn đề này hầu như đã bị lãng quên hoặc người ta chỉ chấp nhận cách dạy bảo thủ truyền thống là dạy trẻ em theo hướng áp đặt*”.

Dựa trên kết quả nghiên cứu nghiêm túc và có hệ thống của mình, Thorndike đã kết luận “*Nói chung, không có ai dưới 45 tuổi lại tự cản trở mình học một cái gì đó vì sợ mình đã quá già không học được. Họ cũng không vì cái sợ hãi đó như là một cái cớ để không học cái mà bắt buộc phải học. Nếu họ không học được thì cũng không phải là vì tuổi già. Việc giáo dục người lớn không bị cản trở nào do tuổi tác của người học*”. Thorndike đã chỉ ra rằng, tuổi tác không phải là một yếu tố có ý nghĩa lắm đối với việc học tập của người lớn, rằng tất cả mọi người dưới 45 tuổi vẫn hoàn toàn có khả năng học tập. Đây là nhận định đầu tiên trái ngược với nhận định về khả năng học tập của người lớn vào những năm hai mươi của thế kỉ XX. Cho đến bây giờ không chỉ tuổi 45, mà ngay cả tuổi 75 vẫn được khẳng định là có khả năng học tốt. Các công trình nghiên cứu sau này đã khẳng định rằng khả năng học tập của con người không hoàn toàn phụ thuộc vào tuổi tác, mà phụ thuộc chủ yếu vào tính tích cực của bản thân mỗi người, vào nghề nghiệp, vào trình độ văn hoá của họ.

Kể từ đó, nghiên cứu về việc học của người lớn của các nhà tâm lí học, giáo dục học ngày càng nhiều và ngày càng có hệ thống đã đặt nền móng cho phát triển một chuyên ngành giáo dục mới. Đó là chuyên ngành “Giáo dục học người lớn” hay “Sư phạm người lớn” (Andragogy). Các nhà tâm lí học trị liệu (Abraham Maslow và Carl. Roger) đã đề xuất áp dụng phương pháp trị liệu tâm lí cho người lớn vào giáo dục người lớn. Các nhà giáo dục học như Jerome J. Bruner (1959), J.R. Kidd (1959), Kempfer (1955), Verner &



Booth (1964) đã có nhiều nỗ lực vận dụng lí thuyết học tập của trẻ em vào giáo dục người lớn, tuy ở mức độ khác nhau. Công trình nghiên cứu của các nhà tâm lí học như Howard Mc Clusky đã bắt đầu hướng phát triển "Tâm lí học khác biệt của người lớn". Một số nhà giáo dục người lớn như Cyril O. Houle (1950), Allen Tough đã nghiên cứu riêng về quá trình học tập của người lớn, động cơ học tập và cách học của người lớn.

Các nghiên cứu ngày càng đi đến sự nhất trí cao rằng "Học tập của người lớn phải là cái gì đó kéo dài suốt 20, 30, 40 năm; là cái gì đó coi họ là người lớn chứ không phải là trẻ em; là một cái gì đó mà họ làm tự nguyện; là cái gì đó phù hợp với người lớn tuổi...". Còn Howard Mc.Clusky cho rằng "Những số liệu từ nhiều nguồn khác nhau là những cơ sở ngày càng làm nổi bật một hệ tâm lí khác biệt của người lớn".

Malcolm Knowles (1913 - 1997) - Người có công khởi xướng, phát triển chuyên ngành Giáo dục học người lớn - "Andragogy"

Mặc dù ngày càng nhiều các nhà tâm lí học, giáo dục học khẳng định người lớn khác trẻ em và cần phải phát triển một khoa học dạy học khác với giáo dục học (Pedagogy) truyền thống nói chung. Song lúc đó chưa có cơ sở lí luận đầy đủ về sự khác biệt này (comprehensive theory about these differences).

Từ 1944, M.Knowles đã dành nhiều thời gian để thu thập và đọc tất cả các cuốn sách về giáo dục người lớn và bắt đầu suy nghĩ về cơ sở lí luận của giáo dục người lớn (Theoretical Framerwork of Adult Education). Trong luận văn thạc sĩ của mình, M.Knowles đã tập hợp những quan điểm, nguyên tắc và thực tiễn về giáo dục người lớn qua nghiên cứu tài liệu, qua nghiên cứu kinh nghiệm của các nhà giáo dục người lớn và qua kinh nghiệm của bản thân và bước đầu xây dựng cơ sở lí luận về giáo dục người lớn. Cơ sở lí luận này được giới thiệu lần đầu tiên trong cuốn sách của ông với tiêu đề "Informal Adult Education" xuất bản năm 1950. Trong cuốn sách đầu tiên này, M.Knowles đã cố gắng xác định bản chất của giáo dục người lớn và nêu lên được sự khác biệt giữa giáo dục người lớn và giáo dục truyền thống. Tuy nhiên, lúc đó M.Knowles chưa phát triển khung lí luận đầy đủ, mạch lạc và toàn diện về giáo dục người lớn, vì vậy chỉ dùng thuật ngữ "Phi chính qui" (Informal)

Từ năm 1968, M.Knowles đã chính thức sử dụng thuật ngữ "Andragogy" để mô tả cơ sở lí luận của giáo dục người lớn mà ông đã nghiên cứu trước đây trong bài báo đầu tiên với nhan đề "Giáo dục học người lớn, chứ không phải là giáo dục học" ("Andragogy, not Pedagogy"). Theo tiếng Hy Lạp, "Pedagogy" có nghĩa là khoa học và nghệ thuật dạy học trẻ em. Vì vậy không thể dùng thuật ngữ

ghép "Adult Pedagogy", mà cần phải có một thuật ngữ riêng, đó là "Andragogy" (theo tiếng Hy Lạp có nghĩa là khoa học và nghệ thuật dạy học người lớn). Ngay sau đó, thuật ngữ "Andragogy" đã được gắn với tên tuổi của M. Knowles và đã nhận được sự thừa nhận ở khắp Bắc Mỹ và các nước nói tiếng Anh khác.

Năm 1970, tất cả cơ sở lí luận về giáo dục người lớn của M.Knowles đã được trình bày trong cuốn sách "Thực tiễn của giáo dục người lớn - Giáo dục học người lớn đối lập với Giáo dục học" (The Modern Practice of Adult Education: Andragogy versus Pedagogy). Tuy nhiên, 10 năm sau (tức năm 1980) cuốn sách đã được tái bản với tiêu đề đã được chỉnh sửa lại là "Thực tiễn giáo dục người lớn - từ Giáo dục học tới Giáo dục học người lớn" (The Modern Practice of Adult Education: from Pedagogy to Andragogy). Đây là quá trình nhận thức ngày càng sâu sắc hơn của M.Knowles về mối quan hệ giữa giáo dục học và giáo dục học người lớn. Theo M.Knowles, giáo dục học người lớn bao gồm hệ thống các khái niệm, có liên quan chặt chẽ với giáo dục học hơn là đối lập với giáo dục học.

Để có thể xây dựng và hoàn thiện được cơ sở lí luận của giáo dục học người lớn, M.Knowles dựa trên kết quả hàng loạt các công trình nghiên cứu trong 2 thập kỉ 1960 và 1980. Các công trình nghiên cứu này đã phát hiện ra nhiều đặc điểm đặc thù của người lớn với tư cách là người học và quá trình học tập của họ. Đó là các công trình nghiên cứu của các nhà giáo dục người lớn (Bound, 1981; Boyd, Apps and Associates, 1980; Cross, 1981; Houle, 1980; Howe, 1977; Knox, 1977; Long, Hiemstra and Associates, 1980; Smith, 1982; Tough, 1967, 1979, 1982), của các nhà tâm lí học trị liệu và thần kinh học (Bandura, 1969; Maslow, 1962, 1970, 1971; C Rogers, 1951, 1961, 1969, 1980), của các nhà tâm lí học phát triển (Baltes, 1978; Erikson, 1959; Goulet and Baltes, 1970; Havighurst, 1970; Knox, 1977; Levinson, 1978; Lidz, 1968; Neugarten, 1964, 1968; Pressey and Kuhlen, 1957; Sheehy, 1974; Stevens-Long, 1979), của các nhà tâm lí học xã hội (Barker, 1978; Birren, 1969; Bronfenbrenner, 1979; David and Wright, 1975; Deutsh and others, 1968; Lewin, 1951; Moos, 1976, 1979; ; Moos and Insel, 1974) và của các nhà xã hội học (Barrett, 1970; Boocock, 1972, Corwin, 1974; Etzioni, 1961, 1969). Các công trình nghiên cứu này đã cung cấp đầy đủ những hiểu biết về học viên người lớn và việc học tập của họ để M.Knowles có thể xây dựng cơ sở lí luận của chuyên ngành Giáo dục học người lớn một cách có hệ thống bao gồm các luận điểm về đặc điểm học viên người lớn, các nguyên tắc và phương pháp (Strategies) giáo dục người lớn.

M.Knowles tốt nghiệp Đại học Harvard năm 1934 và ngay sau đó đã tham gia giảng dạy, nghiên cứu giáo dục người lớn trong suốt cuộc đời của

minh. Ông từng là Giám đốc Hiệp hội giáo dục người lớn của Mỹ, là giáo sư nổi tiếng về giáo dục người lớn của Đại học Boston trong gần 20 năm. Với 18 cuốn sách và hơn 230 bài báo về giáo dục người lớn, M.Knowles được coi là "Cha đẻ" (Father), là người tiên phong (a pioneer) nghiên cứu việc học của người lớn, là ông tổ truyền đạo (Apostle) của giáo dục người lớn, là nhà lí luận và người thúc đẩy giáo dục người lớn (a theorist and promoter),

Thật ra, thuật ngữ "Andragogy" lần đầu tiên xuất hiện trong cuốn sách "Những tư tưởng giáo dục của Platon" của một nhà giáo người Đức tên là Alexander Kapp vào năm 1833 (xem bản phôi tô bìa của cuốn sách dưới đây). Alexander Kapp đã giải thích "Andragogy" như là yêu cầu thực tiễn của giáo dục người lớn, nhưng ông đã không phát triển thành học thuyết.

Thuật ngữ này đã bị lãng quên cho đến năm 1921 khi nhà khoa học xã hội người Đức tên là Eugen Rosenstock sử dụng lại thuật ngữ này, nhưng nó đã không được thừa nhận rộng rãi. Sau đó đến năm 1957, một giáo viên người Đức khác tên là Franz Poggeler đã xuất bản cuốn sách "Nhập môn Andragogy - Những vấn đề cơ bản của giáo dục người lớn". Tiếp theo đó, thuật ngữ này đã được các nhà giáo dục người lớn ở Đức, Úc, Netherlands và Yugoslavia... tiếp tục sử dụng.

Năm 1968, M.Knowles viết bài báo đầu tiên về những hiểu biết của ông về giáo dục người lớn với nhan đề "Giáo dục học người lớn, chứ không phải là giáo dục học" ("Andragogy, not Pedagogy"). Ngay sau đó, thuật ngữ "Andragogy" được gắn với tên tuổi của M. Knowles, đã nhận được sự thừa nhận ở khắp Bắc Mỹ và các nước nói tiếng Anh khác.

Platon's
Erziehungslehre,

Andragogik für die Schulen und als Staatspädagogik.

praktische Philosophie.

Dr. Alexander KAPP
von Charlotten am Brandenburger Thor.

Verlag von Friedrich Vieweg
1833



↓ **Dritter Theil.**
Die Andragogik oder Bildung im männlichen Alter.

Notwendigkeit der Weiterbildung im männlichen Alter.

§ 106.
Nicht nur für die Jünglinge muß man die wo möglich besten Lehrer aufsuchen, sondern auch die Männer haben insbesondere noch nöthig, da sie in dem Zustande, in welchem sie sich jetzt verhalten, nicht verbleiben dürfen. Sollte sie aber in diesem Stande Jemand antreffen, daß sie, ob schon, noch Lehrer zu seynen wollen, so, denkt uns, müssen sie sich mit dem Homerus (schön, welcher gesagt hat: „nicht gut ist Scham dem beschriebenen Manne“ (siehe 3 von Symon's zweyten Briefe, 2.)) Den immer soll als ausgemacht bestehen, daß die recht Urogenen, gemächlich zu werden, und daß die Erziehung keineswegs gering geschätzt werden dürfe, in so fern sie unter den Borzügen, welche die trefflichen Menschen besitzen, der erste ist, und von der Art, daß, wenn er einmal fehlt, jeder Mensch sein ganzes Leben hindurch aus dem Kräfte dahin streben muß, ihn wo möglich wieder zu haben. *)

Ở các nước châu Âu, quan điểm của M. Knowles lúc đầu không được quan tâm. Nhưng từ năm 1970, đã bắt đầu xuất hiện những cơ quan chuyên môn, những ấn phẩm, chương trình sử dụng thuật ngữ này. Năm 1969 ở Yugoslavian xuất hiện Tạp chí Yugoslavian về giáo dục người lớn có tên là "Andragogija" và "Xã hội Andragogy của Yugoslavian". Tại trường đại học Palcky ở Olomouc (Cộng hòa Séc) vào năm 1990 đã thành lập "Hiệp hội giáo dục học người lớn" (Katedra sociologie a andragogiky". Năm 1993, "Trung tâm Giáo dục học người lớn của nước cộng hòa Nam tư" đã được thành lập và có tạp chí "Andragoska Spoznajia". Vào năm 1995, trường đại học Bamberg (Đức) có tên là "Lehrstuhl Andragogik". Venezuela có "Viện nghiên cứu quốc tế về Andragogia". Từ năm 1998, Hiệp hội Giáo dục người lớn và Giáo dục tiếp tục của Hàn Quốc đã xuất bản tạp chí "Andragogy Today".

Ở nhiều nước hiện nay, Giáo dục học người lớn được coi là một chuyên ngành giáo dục với các chương trình giảng dạy ở các trường đại học, với đội ngũ các giáo sư, sinh viên chuyên sâu vào việc giáo dục người lớn. Giáo dục người lớn ngày càng được khẳng định không phải là việc làm tùy tiện theo kinh nghiệm chủ nghĩa. Người lớn và việc học của họ có đặc thù riêng cần phải nghiên cứu, không thể áp đặt việc dạy cho trẻ em để dạy người lớn. Theo M.Knowles, với tư cách là một khoa học, mục đích của giáo dục học người lớn chính là nghiên cứu đặc điểm khác biệt của học viên người lớn so với trẻ em, đặc điểm nhận thức và học tập của họ, nghiên cứu các quy luật, các nguyên tắc giáo dục người lớn cũng như các chiến lược/phương pháp để giáo dục người lớn có hiệu quả.

(Xem tiếp trang 56)